

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/DSST

Ngày 28 tháng 7 năm 2021

“V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Khoa

2. Bà Bùi Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2021/TLST - DS ngày 25 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Y, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Y, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt); người được chị Phùng Thị D ủy quyền: Anh Nguyễn Văn S (theo văn bản ủy quyền ngày 13/4/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/3/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn S trình bày:

Anh và anh Trần Văn H là bạn quen biết. Ngày 20/4/2020 anh cho anh H vay 365.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận vay một thời gian ngắn, khi nào anh đòi thì

anh H phải trả, vay không tính lãi, hai bên có viết giấy vay tiền. Mục đích anh H vay tiền của anh là để kinh doanh buôn bán ô tô, xe máy cũ. Đến tháng 10/2020 anh cần đến tiền và yêu cầu anh H trả nợ nhưng anh H không trả, anh đòi rất nhiều lần nhưng anh H vẫn không trả cho anh mà lại còn thách thức là “Tao thách đũa nào lấy được tiền của tao”. Nay anh yêu cầu anh H phải trả cho vợ chồng anh 365.000.000 đồng, anh không yêu cầu tính lãi.

Vợ anh là chị Phùng Thị D, tiền anh cho anh H vay là tiền chung của hai vợ chồng, ngoài ra không liên quan đến ai khác.

Bị đơn anh Trần Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 09/04/2021, Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 14/04/2021 anh trình bày:

Anh và anh Nguyễn Văn S là bạn chơi với nhau. Ngày 20/4/2020 anh có vay của anh S 365.000.000đ để buôn bán xe ô tô và xe máy cũ, vay không lãi và hẹn khi nào anh S đòi thì anh trả, hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền. Nhưng do làm ăn gặp khó khăn nên từ khi vay đến nay anh không trả được cho anh S đồng nào, anh S có đến nhà anh đòi nợ nhiều lần nhưng anh khát nợ và hẹn để khi nào có tiền thì anh sẽ trả nhưng anh S không đồng ý và khởi kiện anh ra tòa. Nay anh S, chị D yêu cầu anh trả nợ cho vợ chồng anh chị 365.000.000đồng, không tính lãi, anh đồng ý nhưng hiện tại anh chưa có tiền, khi nào có thì anh sẽ trả sau.

Anh đã ly hôn chị Nguyễn Thị A từ tháng 1/2020, từ sau khi ly hôn chị A đến nay anh chưa kết hôn với ai. Khoản tiền 365.000.000 đồng là nợ riêng của anh không liên quan gì đến chị A hay ai khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Thị D vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy khai ngày 09/04/2021 chị trình bày: Chị là vợ của anh Nguyễn Văn S. Anh Trần Văn H là bạn của chồng chị. Ngày 20/4/2020 chồng chị có cho anh H vay 365.000.000 đồng, vay không lãi, hẹn khi nào chồng chị cần tiền đòi thì anh H phải trả. Hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền, mục đích anh H vay tiền chồng chị là để kinh doanh buôn bán ô tô, xe máy cũ. Đến tháng 10/2020 chồng chị cần tiền có đến nhà anh H đòi nợ nhưng anh H không trả. Nay chị đề nghị Tòa án buộc anh H phải trả cho vợ chồng chị 365.000.000đ, chị không yêu cầu tính lãi.

Số tiền 365.000.000 đồng này là tài sản chung của vợ chồng chị, không liên quan đến ai khác.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Nguyên đơn tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn tham gia tố tụng chưa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 280, 463, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Trần Văn H phải trả cho anh Nguyễn Văn S và chị Phùng Thị D 365.000.000 đồng. Nếu anh H không trả được thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Đây là vụ án "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa anh Nguyễn Văn S và anh Trần Văn H theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Về sự vắng mặt của anh Trần Văn H đã có biên bản lấy lời khai, biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hòa giải, vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trần Văn H.

[3]. *Về nội dung vụ án*:

Ngày 20/4/2020 anh Nguyễn Văn S cho anh Trần Văn H vay 365.000.000 đồng, nay anh S yêu cầu anh H trả nợ nhưng anh H không trả được. Việc anh S và anh H ký kết hợp đồng vay tiền là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Phía anh H không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn S buộc anh Trần Văn H phải trả nợ cho anh S và chị D số tiền 365.000.000 đồng chưa trả là phù hợp quy định của pháp luật tại các Điều 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật ($365.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 18.250.000 \text{ đồng}$). Anh Nguyễn Văn S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.125.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn S đối với anh Trần Văn H.

Buộc anh Trần Văn H phải trả nợ cho anh Nguyễn Văn S và chị Phùng Thị D 365.000.000 (ba trăm sáu mươi lăm triệu) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu 18.250.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Nguyễn Văn S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn S 9.125.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000235 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- CCTHADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận